

2024-2025 CWGC Time Table

4A

Christian Alliance Cheng Wing Gee College, Hong Kong

401

	7/7	8/7	9/7	15/7	16/7	17/7	18/7
1 8:30 - 10:00	CHKL / LCS / WSY / LMY MATHS 401 / 402 / 403 / 404	NSH CSD 401	LKI / LCF / THK / LWM / WHT / TTH S4-X2 CHEM1/CHEM 2/GEOG/ICT/C LIT/PE CHEM-L / 401 / 402 / 403 / L514 / 404 / 414	CHKL MATHS 401	HWF / LMH / CKI / YCN S4-CHIN Self-learning and Assessment	MPY / TKH / FWU / WHN / NYL / THY / KKC S4-X3 BIO1/ECON/BI O2/BAFS/ERS/ VA/HMSC BIO-L / 401 / 414 / 402 / 403 / ART.R / 404	WWM PHY 401 / PHY-L
Recess 10:00 - 10:30							
2 10:30 - 12:00	HWF CHIN 401	WWM PHY 401 / PHY-L	CHY / WKI ENG 401 / 402	MPY / TKH / FWU / WHN / NYL / THY / KKC S4-X3 BIO1/ECON/BI O2/BAFS/ERS/ VA/HMSC BIO-L / 401 / 414 / 402 / 403 / ART.R / 404	CHY / WKI S4AB-ENG Self-learning and Assessment	LCS / CHKL / LWM S4-X4 M1/M2/ICT 401 / 216 / L514	LKI / LCF / THK / LWM / WHT / TTH S4-X2 CHEM1/CHEM 2/GEOG/ICT/C LIT/PE CHEM-L / 401 / 402 / 403 / L514 / 404 / 414

2024-2025 CWGC Time Table

4B

Christian Alliance Cheng Wing Gee College, Hong Kong

402

	7/7	8/7	9/7	15/7	16/7	17/7	18/7
1 8:30 - 10:00	CHKL / LCS / WSY / LMY MATHS 401 / 402 / 403 / 404	WOM CSD 402	LKI / LCF / THK / LWM / WHT / TTH S4-X2 CHEM1/CHEM 2/GEOG/ICT/C LIT/PE CHEM-L / 401 / 402 / 403 / L514 / 404 / 414	LMH CHIN 402	HWF / LMH / CKI / YCN S4-CHIN Self-learning and Assessment	MPY / TKH / FWU / WHN / NYL / THY / KKC S4-X3 BIO1/ECON/BI O2/BAFS/ERS/ VA/HMSC BIO-L / 401 / 414 / 402 / 403 / ART.R / 404	NSH ECON 402
Recess 10:00 - 10:30							
2 10:30 - 12:00	NSH ECON 402	LCS MATHS 402	CHY / WKI ENG 401 / 402	MPY / TKH / FWU / WHN / NYL / THY / KKC S4-X3 BIO1/ECON/BI O2/BAFS/ERS/ VA/HMSC BIO-L / 401 / 414 / 402 / 403 / ART.R / 404	CHY / WKI S4AB-ENG Self-learning and Assessment	WOM CSD 402	LKI / LCF / THK / LWM / WHT / TTH S4-X2 CHEM1/CHEM 2/GEOG/ICT/C LIT/PE CHEM-L / 401 / 402 / 403 / L514 / 404 / 414

2024-2025 CWGC Time Table

4C

Christian Alliance Cheng Wing Gee College, Hong Kong

403

	7/7	8/7	9/7	15/7	16/7	17/7	18/7
1 8:30 - 10:00	CHKL / LCS / WSY / LMY MATHS 401 / 402 / 403 / 404	WYH CSD 403	LKI / LCF / THK / LWM / WHT / TTH S4-X2 CHEM1/CHEM2/GEOG/ICT/C LIT/PE CHEM-L / 401 / 402 / 403 / L514 / 404 / 414	SYI / LMK ENG 403 / 404	HWF / LMH / CKI / YCN S4-CHIN Self-learning and Assessment	MPY / TKH / FWU / WHN / NYL / THY / KKC S4-X3 BIO1/ECON/BI O2/BAFS/ERS/ VA/HMSC BIO-L / 401 / 414 / 402 / 403 / ART.R / 404	WSY MATHS 403
Recess 10:00 - 10:30							
2 10:30 - 12:00	THK GEOG 403	SYI / LMK ENG 403 / 404	WYH CSD 403	MPY / TKH / FWU / WHN / NYL / THY / KKC S4-X3 BIO1/ECON/BI O2/BAFS/ERS/ VA/HMSC BIO-L / 401 / 414 / 402 / 403 / ART.R / 404	THK S4C-GEOG Self-learning and Assessment	CKI CHIN 403	LKI / LCF / THK / LWM / WHT / TTH S4-X2 CHEM1/CHEM2/GEOG/ICT/C LIT/PE CHEM-L / 401 / 402 / 403 / L514 / 404 / 414

2024-2025 CWGC Time Table

4D

Christian Alliance Cheng Wing Gee College, Hong Kong

404

	7/7	8/7	9/7	15/7	16/7	17/7	18/7
1 8:30 - 10:00	CHKL / LCS / WSY / LMY MATHS 401 / 402 / 403 / 404	YCN CHIN 404	LKI / LCF / THK / LWM / WHT / TTH S4-X2 CHEM1/CHEM 2/GEOG/ICT/C LIT/PE CHEM-L / 401 / 402 / 403 / L514 / 404 / 414	SYI / LMK ENG 403 / 404	HWF / LMH / CKI / YCN S4-CHIN Self-learning and Assessment	MPY / TKH / FWU / WHN / NYL / THY / KKC S4-X3 BIO1/ECON/BI O2/BAFS/ERS/ VA/HMSC BIO-L / 401 / 414 / 402 / 403 / ART.R / 404	LMY MATHS 404
Recess 10:00 - 10:30							
2 10:30 - 12:00	CHT CHIST 404	SYI / LMK ENG 403 / 404	NSH CSD 404	MPY / TKH / FWU / WHN / NYL / THY / KKC S4-X3 BIO1/ECON/BI O2/BAFS/ERS/ VA/HMSC BIO-L / 401 / 414 / 402 / 403 / ART.R / 404	NSH S4D-CSD Self-learning and Assessment	CHT CHIST 404	LKI / LCF / THK / LWM / WHT / TTH S4-X2 CHEM1/CHEM 2/GEOG/ICT/C LIT/PE CHEM-L / 401 / 402 / 403 / L514 / 404 / 414

2024-2025 CWGC Time Table

5A

Christian Alliance Cheng Wing Gee College, Hong Kong

105

	7/7	8/7	9/7	15/7	16/7	17/7	18/7
1 8:30 - 10:00	WOM CSD 105	LMY MATHS 105	CKK CHIN 105	LNF / FWU / LKL / NYL / THK / WHY / FSF / TTC / NWU / CHY / LCS S5-X3 BIO1/BIO2/EC ON/ERS/GEO G/ICT/M2/FL BIO-L / 105 / 405 / 305 / 205 / L514 / 406 / 316	LMY / LCS / CCP / IHK / FSF / CHKL S5-MATHS Self-learning and Assessment	MKY / SYI / LAL / WKI / FSY ENG 105 / 405 / 305 / 205 / 406	LNF / FWU / LKL / NYL / THK / WHY / FSF / TTC / NWU / CHY / LCS S5-X3 BIO1/BIO2/EC ON/ERS/GEO G/ICT/M2/FL BIO-L / 105 / 405 / 305 / 205 / L514 / 406 / 316
Recess 10:00 - 10:30							
2 10:30 - 12:00	IHK / WHN / LCF / YCN / LST / THY / TSI / TON / CHKL S5-X2 CHEM1/BAFS/ CHEM2/CLIT/P E/VA/FL 105 / 405 / 406 / 305 / 205 / PLG / ART.R / 316	IHK / WHN / LCF / YCN / LST / THY / TSI / TON / CHKL S5-X2 CHEM1/BAFS/ CHEM2/CLIT/P E/VA/FL 105 / 405 / 406 / 305 / 205 / PLG / ART.R / 316	WWM / TKH / THK / CTK / KKC / LMH / HSW / SHC S5-X1 PHY/ECON/GE OG/CHIS/HM& S/FL PHY-L / 105 / 405 / 305 / 205 / 406 / 316	WOM CSD 105	CKK / LYP / LCH / WHT / CKI S5-CHIN Self-learning and Assessment	WWM / TKH / THK / CTK / KKC / LMH / HSW / SHC S5-X1 PHY/ECON/GE OG/CHIS/HM& S/FL PHY-L / 105 / 405 / 305 / 205 / 406 / 316	MKY ENG 105

2024-2025 CWGC Time Table

5B

Christian Alliance Cheng Wing Gee College, Hong Kong

405

	7/7	8/7	9/7	15/7	16/7	17/7	18/7
1 8:30 - 10:00	NYL CSD 405	LYP CHIN 405	SYI ENG 405	LNF / FWU / LKL / NYL / THK / WHY / FSF / TTC / NWU / CHY / LCS S5-X3 BIO1/BIO2/EC ON/ERS/GEO G/ICT/M2/FL BIO-L / 105 / 405 / 305 / 205 / L514 / 406 / 316	LMY / LCS / CCP / IHK / FSF / CHKL S5-MATHS Self-learning and Assessment	MKY / SYI / LAL / WKI / FSY ENG 105 / 405 / 305 / 205 / 406 / 316	LNF / FWU / LKL / NYL / THK / WHY / FSF / TTC / NWU / CHY / LCS S5-X3 BIO1/BIO2/EC ON/ERS/GEO G/ICT/M2/FL BIO-L / 105 / 405 / 305 / 205 / L514 / 406 / 316
Recess 10:00 - 10:30							
2 10:30 - 12:00	IHK / WHN / LCF / YCN / LST / THY / TSI / TON / CHKL S5-X2 CHEM1/BAFS/ CHEM2/CLIT/P E/VA/FL 105 / 405 / 406 / 305 / 205 / PLG / ART.R / 316	IHK / WHN / LCF / YCN / LST / THY / TSI / TON / CHKL S5-X2 CHEM1/BAFS/ CHEM2/CLIT/P E/VA/FL 105 / 405 / 406 / 305 / 205 / PLG / ART.R / 316	WWM / TKH / THK / CTK / KKC / LMH / HSW / SHC S5-X1 PHY/ECON/GE OG/CHIS/HM& S/FL PHY-L / 105 / 405 / 305 / 205 / 406 / 316	LCS MATHS 405	CKK / LYP / LCH / WHT / CKI S5-CHIN Self-learning and Assessment	WWM / TKH / THK / CTK / KKC / LMH / HSW / SHC S5-X1 PHY/ECON/GE OG/CHIS/HM& S/FL PHY-L / 105 / 405 / 305 / 205 / 406 / 316	NYL CSD 405

2024-2025 CWGC Time Table

5C

Christian Alliance Cheng Wing Gee College, Hong Kong

305

	7/7	8/7	9/7	15/7	16/7	17/7	18/7
1 8:30 - 10:00	LAL ENG 305	LCH CHIN 305	WOM CSD 305	LNF / FWU / LKL / NYL / THK / WHY / FSF / TTC / NWU / CHY / LCS S5-X3 BIO1/BIO2/EC ON/ERS/GEO G/ICT/M2/FL BIO-L / 105 / 405 / 305 / 205 / L514 / 406 / 316	LMY / LCS / CCP / IHK / FSF / CHKL S5-MATHS Self-learning and Assessment	MKY / SYI / LAL / WKI / FSY ENG 105 / 405 / 305 / 205 / 406	LNF / FWU / LKL / NYL / THK / WHY / FSF / TTC / NWU / CHY / LCS S5-X3 BIO1/BIO2/EC ON/ERS/GEO G/ICT/M2/FL BIO-L / 105 / 405 / 305 / 205 / L514 / 406 / 316
Recess 10:00 - 10:30							
2 10:30 - 12:00	IHK / WHN / LCF / YCN / LST / THY / TSI / TON / CHKL S5-X2 CHEM1/BAFS/ CHEM2/CLIT/P E/VA/FL 105 / 405 / 406 / 305 / 205 / PLG / ART.R / 316	IHK / WHN / LCF / YCN / LST / THY / TSI / TON / CHKL S5-X2 CHEM1/BAFS/ CHEM2/CLIT/P E/VA/FL 105 / 405 / 406 / 305 / 205 / PLG / ART.R / 316	WWM / TKH / THK / CTK / KKC / LMH / HSW / SHC S5-X1 PHY/ECON/GE OG/CHIS/HM& S/FL PHY-L / 105 / 405 / 305 / 205 / 406 / 316	CCP / IHK / FSF / CHKL MATHS 406 / 205 / 305 / 216	CKK / LYP / LCH / WHT / CKI S5-CHIN Self-learning and Assessment	WWM / TKH / THK / CTK / KKC / LMH / HSW / SHC S5-X1 PHY/ECON/GE OG/CHIS/HM& S/FL PHY-L / 105 / 405 / 305 / 205 / 406 / 316	WOM CSD 305

2024-2025 CWGC Time Table

5D

Christian Alliance Cheng Wing Gee College, Hong Kong

205

	7/7	8/7	9/7	15/7	16/7	17/7	18/7
1 8:30 - 10:00	WHT CHIN 205	NYL CSD 205	NYL CSD 205	LNF / FWU / LKL / NYL / THK / WHY / FSF / TTC / NWU / CHY / LCS S5-X3 BIO1/BIO2/EC ON/ERS/GEO G/ICT/M2/FL BIO-L / 105 / 405 / 305 / 205 / L514 / 406 / 316	LMY / LCS / CCP / IHK / FSF / CHKL S5-MATHS Self-learning and Assessment	MKY / SYI / LAL / WKI / FSY ENG 105 / 405 / 305 / 205 / 406	LNF / FWU / LKL / NYL / THK / WHY / FSF / TTC / NWU / CHY / LCS S5-X3 BIO1/BIO2/EC ON/ERS/GEO G/ICT/M2/FL BIO-L / 105 / 405 / 305 / 205 / L514 / 406 / 316
Recess 10:00 - 10:30							
2 10:30 - 12:00	IHK / WHN / LCF / YCN / LST / THY / TSI / TON / CHKL S5-X2 CHEM1/BAFS/ CHEM2/CLIT/P E/VA/FL 105 / 405 / 406 / 305 / 205 / PLG / ART.R / 316	IHK / WHN / LCF / YCN / LST / THY / TSI / TON / CHKL S5-X2 CHEM1/BAFS/ CHEM2/CLIT/P E/VA/FL 105 / 405 / 406 / 305 / 205 / PLG / ART.R / 316	WWM / TKH / THK / CTK / KKC / LMH / HSW / SHC S5-X1 PHY/ECON/GE OG/CHIS/HM& S/FL PHY-L / 105 / 405 / 305 / 205 / 406 / 316	CCP / IHK / FSF / CHKL MATHS 406 / 205 / 305 / 216	CKK / LYP / LCH / WHT / CKI S5-CHIN Self-learning and Assessment	WWM / TKH / THK / CTK / KKC / LMH / HSW / SHC S5-X1 PHY/ECON/GE OG/CHIS/HM& S/FL PHY-L / 105 / 405 / 305 / 205 / 406 / 316	WKI ENG 205

2024-2025 CWGC Time Table

5E

Christian Alliance Cheng Wing Gee College, Hong Kong

406

	7/7	8/7	9/7	15/7	16/7	17/7	18/7
1 8:30 - 10:00	LKL CSD 406	FSY ENG 406	CKI CHIN 406	LNF / FWU / LKL / NYL / THK / WHY / FSF / TTC / NWU / CHY / LCS S5-X3 BIO1/BIO2/EC ON/ERS/GEO G/ICT/M2/FL BIO-L / 105 / 405 / 305 / 205 / L514 / 406 / 316	LMY / LCS / CCP / IHK / FSF / CHKL S5-MATHS Self-learning and Assessment	MKY / SYI / LAL / WKI / FSY ENG 105 / 405 / 305 / 205 / 406	LNF / FWU / LKL / NYL / THK / WHY / FSF / TTC / NWU / CHY / LCS S5-X3 BIO1/BIO2/EC ON/ERS/GEO G/ICT/M2/FL BIO-L / 105 / 405 / 305 / 205 / L514 / 406 / 316
Recess 10:00 - 10:30							
2 10:30 - 12:00	IHK / WHN / LCF / YCN / LST / THY / TSI / TON / CHKL S5-X2 CHEM1/BAFS/ CHEM2/CLIT/P E/VA/FL 105 / 405 / 406 / 305 / 205 / PLG / ART.R / 316	IHK / WHN / LCF / YCN / LST / THY / TSI / TON / CHKL S5-X2 CHEM1/BAFS/ CHEM2/CLIT/P E/VA/FL 105 / 405 / 406 / 305 / 205 / PLG / ART.R / 316	WWM / TKH / THK / CTK / KKC / LMH / HSW / SHC S5-X1 PHY/ECON/GE OG/CHIS/HM& S/FL PHY-L / 105 / 405 / 305 / 205 / 406 / 316	CCP / IHK / FSF / CHKL MATHS 406 / 205 / 305 / 216	CKK / LYP / LCH / WHT / CKI S5-CHIN Self-learning and Assessment	WWM / TKH / THK / CTK / KKC / LMH / HSW / SHC S5-X1 PHY/ECON/GE OG/CHIS/HM& S/FL PHY-L / 105 / 405 / 305 / 205 / 406 / 316	LKL CSD 406